

NGUYỄN ÁI QUỐC - 100 NĂM ĐỊNH DANH TÊN GỌI VÀ GIÁ TRỊ TRƯỜNG TỒN

Hoàng Anh¹

¹ Phó giáo sư, tiến sĩ, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

Email: hoanganhqlkh@gmail.com

Đào Tuấn Anh²

² Thạc sĩ, Bảo tàng Hồ Chí Minh.

Nhận ngày 19 tháng 6 năm 2019. Chấp nhận đăng ngày 29 tháng 7 năm 2019.

Tóm tắt: Trên hành trình tìm đường cứu nước, giải phóng dân tộc Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sử dụng hàng trăm tên gọi, bí danh, bút danh khác nhau^(*). Mỗi tên gọi gắn bó với từng nhiệm vụ cách mạng, từng thời kỳ lịch sử, từng sứ mệnh ở mỗi bối cảnh lịch sử cụ thể hay từng bài viết nhất định của Người. Trong số hàng trăm tên gọi đó của Người, Nguyễn Ái Quốc và Hồ Chí Minh là hai tên gọi nổi bật, có sức lan tỏa mạnh mẽ nhất đối với nhân dân Việt Nam và nhân dân thế giới. Bài viết góp phần làm rõ sự xác lập tên gọi Nguyễn Ái Quốc trên trường quốc tế, những hoạt động đấu tranh và những công trình lý luận tiêu biểu gắn liền với danh xưng Nguyễn Ái Quốc, góp phần khẳng định giá trị trường tồn của tên gọi Nguyễn Ái Quốc.

Từ khóa: Nguyễn Ái Quốc, Hồ Chí Minh, Yêu sách của nhân dân An Nam, Bản án chế độ thực dân Pháp, Đường cách mệnh.

1. Danh xưng Nguyễn Ái Quốc và sự kiện ra đời bản “Yêu sách của nhân dân An Nam” gửi Hội nghị Versailles

Năm nay, nhân dân Việt Nam kỷ niệm 100 năm sự kiện ra đời bản *Yêu sách của nhân dân An Nam* gửi Hội nghị Versailles (1919 -2019). Đây cũng chính là mốc thời gian đánh dấu lần đầu tiên tên gọi Nguyễn Ái Quốc xuất hiện trên chính trường quốc tế. Tháng 6 năm 1919, các nước thắng trận trong cuộc Chiến tranh thế giới lần thứ nhất, như Mỹ, Anh, Pháp,

Ý, Nhật, Bỉ, Đức,... họp tại Versailles, Pháp. Hội nghị này được gọi là Hội nghị hòa bình Pari, trong đó có nội dung cốt lõi là xem xét và thông qua “Chương trình hòa bình toàn diện” 14 điểm của Tổng thống Mỹ Woodrow Wilson nhưng thực chất Hội nghị là một cuộc họp giữa

^(*) Theo thống kê bước đầu của Bảo tàng Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hồ Chí Minh có 174 tên gọi, bí danh, (sách: *Những tên gọi, bí danh, bút danh của Chủ tịch Hồ Chí Minh*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2018).

các nước thắng trận và các nước thua trận nhằm phân chia lại thuộc địa và tầm ảnh hưởng trên thế giới sau chiến tranh. Hội nghị đã thu hút sự quan tâm của nhân dân các nước trên thế giới, đặc biệt là nhân dân các dân tộc bị áp bức. Nhiều nước như Triều Tiên, Trung Quốc, Ai Cập,... đã đưa yêu sách của nhân dân các nước ấy đến Hội nghị mong được xem xét và giải quyết những đòi hỏi của họ trong từng bản yêu sách. Đại diện Hội những người Việt Nam yêu nước tại Pháp khi đó là Phan Châu Trinh, Phan Văn Trường và Nguyễn Tất Thành đã thay mặt cho Hội cùng thảo ra bản *Yêu sách của nhân dân An Nam* [10, tr.74], với tên ký bên dưới là Nguyễn Ái Quốc gửi tới Hội nghị. Đây là lần đầu tiên tên gọi Nguyễn Ái Quốc xuất hiện. Đề bản *Yêu sách của nhân dân An Nam* có thể nhanh chóng đến tay các đại biểu dự Hội nghị, Nguyễn Ái Quốc lúc này đã trực tiếp tới lâu đài Versailles gửi bản *Yêu sách* đến văn phòng Hội nghị và đại diện các nước dự Hội nghị. Trong bức thư gửi đến Tổng thống Mỹ, Người viết: “Kính gửi Ngài Tổng thống Cộng hòa Hợp chúng quốc, Đại biểu ở Hội nghị Hòa bình.

Thưa Ngài,

Nhân dịp chiến thắng của Đồng Minh, chúng tôi xin mạn phép gửi đến Ngài, kèm theo đây bản ghi các yêu sách của nhân dân An Nam.

Tin tưởng ở độ lượng cao cả của Ngài, chúng tôi mong Ngài ủng hộ trước những người có thẩm quyền” [7, tr.48].

Ngoài bản *Yêu sách* bằng tiếng Pháp do Phan Văn Trường thảo, Nguyễn Ái Quốc còn tự tay viết *Yêu sách* bằng hai thứ tiếng, một bản bằng chữ quốc ngữ với tên gọi *Việt Nam yêu cầu ca*, một bản bằng chữ Hán với tên gọi *An Nam nhân dân thỉnh nguyện thư* [10, tr.78]. Trong bản *Việt Nam yêu cầu ca*, Người viết:

“...Lòng thành tỏ nỗi sút sa,

Dám xin đại quốc soi qua chút nào

Một xin tha kẻ đồng bào

Vì chung chính trị mắc vào tù giam

Hai xin phép luật sửa sang,

Người Tây người Việt hai phương cùng đồng.

Những tòa đặc biệt bắt công,

Dám xin bỏ dứt rộng dung dân lành...” [7, tr.50].

Người còn gửi *Yêu sách* đăng báo *L’Humanité* và báo *Journal du peuple*, bỏ tiền riêng của mình thuê in thêm 6000 tờ truyền đơn bằng tiếng Pháp với ba khuôn in khác nhau [10, tr.77] để phân phát trong các cuộc hội họp, mít tinh, phát đi nhiều nơi và bí mật gửi về Việt Nam. Dù không đạt được mục đích cao nhất là Hội nghị xem xét, giải quyết 8 điểm trong nội dung *Yêu sách*, và bản *Yêu sách* cũng không được Hội nghị quan tâm cũng như sự trả lời một cách chung chung của các nước nhận được^(*), nhưng danh xưng Nguyễn

(*) Trong thư phản hồi của một số đoàn đại biểu như Mỹ, Nicaragua,... đều báo đã nhận được thư của Nguyễn Ái Quốc và thông báo sẽ trình lên Tổng thống. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh biên niên tiểu sử*, Sự thật, t.1, Nxb Chính trị Quốc gia Hà Nội, tr.49.

Ái Quốc và ý chí đòi quyền lợi cho nhân dân An Nam thực sự để lại ấn tượng sâu sắc trong tiềm thức của nhiều đại biểu dự Hội nghị Versailles. *Yêu sách* được viết và gửi đi, nhưng đại diện Hội những người Việt Nam yêu nước cũng không ảo tưởng vào *Yêu sách* được những nước đế quốc chấp thuận, mà mục tiêu sâu xa hơn là bày tỏ khát vọng độc lập, giải phóng, quyền tự do, quyền con người... và thức tỉnh nhân dân các nước thuộc địa đấu tranh đòi các quyền của họ.

Ngay sau sự kiện chính trị mà Nguyễn Ái Quốc tạo ra tại Versailles, chính quyền Pháp dành sự chú ý đặc biệt đối với Người, hàng loạt các công văn, thông báo, điện, thư của các cơ quan chính phủ Pháp và tay sai ở Đông Dương được gửi đi để điều tra chi tiết về lai lịch của nhân vật Nguyễn Ái Quốc. Chẳng hạn, ngày 23 - 6 - 1919, Pichon, Tổng thư ký phụ trách dân sự Cộng hòa Pháp đã gửi thư cho Bộ trưởng Bộ Thuộc địa yêu cầu điều tra về lai lịch Nguyễn Ái Quốc; ngày 26 - 6 - 1919, cơ quan quản lý người lao động thuộc địa của Pháp ở Marseille đã yêu cầu gửi tài liệu điều tra về Nguyễn Ái Quốc; ngày 22 - 7 - 1919, Trường ban An ninh Sài Gòn đã gửi Công điện tới Giám đốc Tổng cục An ninh Hà Nội đề nghị gửi tất cả thông tin đã có về Nguyễn Ái Quốc; ngày 23 - 7 - 1919, chính phủ Pháp đã gửi Công điện tới Toàn quyền Đông Dương đề nghị gửi thư, điện tín những thông tin nhận diện tác giả Bản yêu sách của nhân dân An Nam tới chính quyền chính quốc;

ngày 25 - 7 - 1919, Quyền Toàn quyền Đông Dương Monguillot đã gửi điện cho Bộ Thuộc địa yêu cầu cho biết lý lịch Nguyễn Ái Quốc, tác giả bản *Yêu sách của nhân dân An Nam*; tháng 7 - 1919 Sở kiểm duyệt thư tín Đông Dương cũng gửi báo cáo về những bài báo của Nguyễn Ái Quốc viết năm 1919; ngày 12 - 8 - 1919, cảnh sát Pháp đã gửi tờ trình điều tra liên quan đến Nguyễn Ái Quốc và sự kiện đưa yêu sách đòi quyền tự quyết cho nhân dân Việt Nam; ngày 28 - 8 - 1919, Thống sứ Bắc kỳ đã gửi Công văn số 89S cho Toàn quyền Đông Dương, thông báo về bản *Yêu sách của nhân dân An Nam* đã được chuyển đến Bắc kỳ với số lượng lớn [8],... Dẫn ra một số thông tin như vậy để có thể thấy rằng, *tên gọi Nguyễn Ái Quốc đã thực sự được nhà cầm quyền pháp khi ấy "quan tâm" như thế nào.*

Có thể khẳng định, bản *Yêu sách của nhân dân An Nam* và cái tên Nguyễn Ái Quốc đã tạo lên một dấu ấn lịch sử đặc biệt, tác động mạnh mẽ và lan tỏa rộng rãi, hun đúc tinh thần đấu tranh cho nền độc lập dân tộc và sự tự do cho con người đến những người Việt Nam ở trong nước và nước ngoài nói riêng, đến nhân dân lao động, các dân tộc bị áp bức ở Đông Dương và trên toàn thế giới nói chung trong giai đoạn lịch sử này.

2. Nguyễn Ái Quốc - người dẫn đường phong trào yêu nước, phong trào cách mạng Việt Nam đến thắng lợi hoàn toàn

Từ lần đầu tiên xuất hiện đến suốt những năm sau này, tên gọi Nguyễn Ái

Quốc đã trở thành điểm hội tụ, linh hồn của những người Việt Nam yêu nước. Tên gọi Nguyễn Ái Quốc từ chỗ là biểu tượng cho những người Việt Nam yêu nước tại Pháp đã trở thành tên riêng của người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành. Nguyễn Ái Quốc hoạt động sôi nổi trên cả phương diện thực tiễn lẫn phương diện lý luận. Người tham gia lãnh đạo những người Việt Nam yêu nước tại Pháp; học tập, phát triển lý luận tại Nga; lãnh đạo phong trào thanh niên và các hoạt động yêu nước của người Việt Nam tại Trung Quốc, sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam và lãnh đạo phong trào cách mạng Việt Nam thành công trong Cách mạng tháng Tám năm 1945... Với cách mạng Việt Nam, tên gọi Nguyễn Ái Quốc đã trở thành ánh sáng soi đường, đưa cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác và thắng lợi hoàn toàn, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất.

Trên mặt trận lý luận, đã có hàng trăm bài báo khác nhau ký bút danh Nguyễn Ái Quốc. Các bài báo cách mạng ấy, một mặt, tố cáo tội ác của chủ nghĩa thực dân; mặt khác, tuyên truyền về con đường cách mạng vô sản. Những tờ báo tiêu biểu có bài đăng của Nguyễn Ái Quốc, như báo *L'Humanité*, báo *Le Paria*, báo *La Vie Ouvrière*, Tập san *Inprekorr*, báo *La Revue Communiste*, báo *Le Liberaire*, báo *Mátxcova Guđok*, báo *Le Populaire*, báo *Le Juornal du Peuple*, báo *L'Ame Annamite*, báo *Công nhân Bacu*, *Tạp chí*

Đỏ, *Tạp chí Rabôtnítxa*, *Tạp chí Quốc tế nông dân*, báo *Pravđa*^(*). Với bút danh Nguyễn Ái Quốc, Người đã viết tác phẩm *Bản án chế độ thực dân Pháp* và tác phẩm *Đường cách mệnh*, hai công trình đặc biệt quan trọng với cách mạng Việt Nam. Với *Bản án chế độ thực dân Pháp*, Nguyễn Ái Quốc đã đưa ra bản cáo trạng đanh thép đối với chế độ thực dân Pháp nói riêng và chủ nghĩa đế quốc nói chung, thức tỉnh nhân dân Việt Nam và các dân tộc bị áp bức đứng lên chống lại ách áp bức, giành độc lập, tự do cho dân tộc, cho nhân dân lao động. Thông qua 12 chương của cuốn sách, Nguyễn Ái Quốc muốn biểu đạt những nội dung chính: *Thứ nhất*, vạch trần tội ác của thực dân Pháp với nhân dân các nước thuộc địa, trong đó có Đông Dương; *thứ hai*, Nguyễn Ái Quốc nhìn thấy sự thức tỉnh của các dân tộc thuộc địa và chỉ ra điều họ đang thiếu chính là một đường lối đấu tranh đúng đắn, từ đó, nêu ra phương hướng đấu tranh chống lại chủ nghĩa thực dân Pháp theo con đường cách mạng vô sản để giải phóng dân tộc. Kết thúc *Bản*

(*) Thống kê bước đầu trong Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011 (15 tập) thì bút danh Nguyễn Ái Quốc được sử dụng trong 20 bài báo *Le Paria*, 22 bài báo *L'Humanité*, 12 bài trên Tập san *Inprekorr*, 17 bài báo *La Vie Ouvrière*, 03 bài đăng trên *La Revue Communiste*, 02 bài báo *Mátxcova Guđok*, 02 bài báo *Le Liberaire*, 01 bài trên *Le Juornal du Peuple*, 01 bài báo *Le Populaire*, 01 bài *Tạp chí Đỏ*, 01 bài báo *L'Ame Annamite*, 01 bài *Tạp chí Quốc tế nông dân*, 01 bài báo *Pravđa*, 01 bài báo *Công nhân Bacu*, 01 bài *Tạp chí Rabôtnítxa*.

án chế độ thực dân Pháp, Nguyễn Ái Quốc đã dành một phần phụ lục đặc biệt gửi đến thanh niên Việt Nam. Trong đó, Người nêu những tấm gương thanh niên tiên bộ của Nhật Bản, Trung Quốc, Nga với khát vọng phục hưng đất nước. Từ đó, Nguyễn Ái Quốc tha thiết kêu gọi: “Hỡi Đông Dương đáng thương hại! Người sẽ chết mất, nếu đám thanh niên già cỗi của Người không sớm hồi sinh” [5, tr.144].

Đường cách mệnh, cuốn sách giáo khoa đầu tiên về lý luận cách mạng giữ vai trò định hướng, dẫn dắt, mở mang nhận thức về hành trình tương lai cho những người cách mạng Việt Nam dưới bút danh Nguyễn Ái Quốc. “*Đường cách mệnh* là sự tiếp tục cuốn *Bản án chế độ thực dân Pháp*. Nếu như trong *Bản án chế độ thực dân Pháp* Nguyễn Ái Quốc bóc trần không thương tiếc những hành động xấu xa, bi ôi của thực dân Pháp ở các thuộc địa của chúng thì trong *Đường cách mệnh* Người chỉ ra con đường cụ thể để giải phóng Tổ quốc mình, đồng bào mình khỏi kiếp nô lệ. Nói một cách khác, cuốn sách đầu chủ yếu là thức tỉnh và cuốn sau là định hướng cho hành động” [10, tr.201]. *Đường cách mệnh* còn được coi “là sách phúc âm đối với tất cả mọi đảng viên; họ đã học gần như thuộc lòng” [6, tr.366]. Ở thời điểm lịch sử này, Nguyễn Ái Quốc chính là nhà lý luận xuất sắc, chiếu rọi, dẫn đường cứu nước cho những thế hệ cộng sản đầu tiên của Việt Nam.

Trong thực tiễn cách mạng, với tên gọi Nguyễn Ái Quốc, Người đã tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp (1920), tổ chức khối đoàn kết nhân dân các thuộc địa thông qua Hội liên hiệp các dân tộc thuộc địa (1921). Người còn hoạt động tích cực, sôi nổi trong các tổ chức hội quốc tế ở Nga, như Quốc tế Cộng sản, Quốc tế Nông dân, Quốc tế Thanh niên,... Năm 1923, Người được bầu vào Ban Chấp hành Quốc tế Nông dân. Năm 1924, Người tham dự Đại hội lần thứ V của Quốc tế Cộng sản và được chỉ định là Ủy viên thường trực Bộ Phương Đông, trực tiếp phụ trách Cục Phương Nam.

Cuối năm 1924, trở về phương Đông, Nguyễn Ái Quốc đã tham gia sáng lập Hội liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông, nhằm đoàn kết các dân tộc bị áp bức ở châu Á trong một mặt trận chung chống đế quốc. Tại Trung Quốc, Người đã sáng lập Hội Việt Nam cách mạng thanh niên (1925), tổ chức tập hợp, đoàn kết những người yêu nước Việt Nam. Người chủ trương truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin về Việt Nam thông qua phong trào vô sản hóa mà các thành viên của Hội là nhân tố cốt lõi. Những hoạt động nhiệt huyết của Nguyễn Ái Quốc chính là nguyên nhân căn bản nhất thúc đẩy sự phát triển của phong trào cách mạng theo khuynh hướng vô sản cuối những năm 20 của thế kỷ XX tại Việt Nam khi phong trào cách mạng lên cao đòi hỏi phải có một tổ chức đủ uy tín và khả năng để lãnh đạo, lúc đó Nguyễn Ái Quốc với vai trò phái viên của

Quốc tế Cộng sản đã đứng ra hợp nhất các tổ chức cộng sản ở Việt Nam thành Đảng Cộng sản Việt Nam (1930), tổ chức tiên phong đảm đương sứ mệnh lãnh đạo nhân dân Việt Nam đứng lên giành lại độc lập, tự do cho dân tộc.

Rõ ràng, tên gọi Nguyễn Ái Quốc và những hoạt động của Nguyễn Ái Quốc đã khiến chính quyền Pháp phải lo sợ. Mật thám Pháp Paul Arnoux chuyên theo dõi người Việt Nam sống ở Paris lần đầu tiên nhìn thấy Nguyễn Ái Quốc đã phải thốt lên dự cảm: “Con người thanh niên mảnh khảnh và đầy sức sống này có thể là người đặt cây chũr thập cáo chung lên nền thống trị của chúng ta ở Đông Dương” [Dẫn theo: 4, tr.81]. Trong Báo cáo của Bộ Nội vụ Pháp, ngày 30 tháng Giêng năm 1920 có tựa đề *Về phong trào đòi độc lập của Đông Dương ở Paris* đã kết luận: “Linh hồn của phong trào không phải ai khác ngoài ông Nguyễn Ái Quốc, Tổng thư ký của “Nhóm những người Việt Nam yêu nước” và là Thư ký của “Nhóm các nhà cách mạng Việt Nam”. Ông Nguyễn Ái Quốc tự tay viết những truyền đơn, như bản “YÊU CẦU CỦA NHÂN DÂN VIỆT NAM” để được gửi lên văn phòng Bộ” [9]. Về vai trò của những nhân vật như Phan Văn Trường, Khánh Ký, Phan Châu Trinh, Bộ Nội vụ Pháp cũng đánh giá “ít nhiều bị giảm uy tín ở Đông Dương và ông Nguyễn Ái Quốc đã vươn lên đứng đầu phong trào (cách mạng) Đông Dương, trước đây trong tay những người đồng bào này của ông” [9]. Dù vậy, Bộ Nội vụ cũng

cho rằng “những người này vẫn là các cố vấn và các trợ thủ đắc lực của ông Nguyễn Ái Quốc” [9]. Báo cáo của Sở Tình báo Pháp, ngày 21 - 4 - 1922 cũng phải thừa nhận rằng, “ông Nguyễn Ái Quốc là một tuyên truyền viên không lùi bước trước bất kỳ một phương pháp nào, để tạo ra được ở những thuộc địa một luồng dư luận bất lợi cho nước Pháp” [9].

Trên hành trình tìm con đường giành độc lập cho nhân dân Việt Nam và sự bình đẳng cho các dân tộc bị áp bức, tên tuổi Nguyễn Ái Quốc được biết đến từ Á sang Âu. Từ Pháp qua Nga, sang Trung Quốc,... đi đến đâu Nguyễn Ái Quốc cũng để lại hình ảnh một người thanh niên nhiệt huyết, sôi nổi đấu tranh, tuyên truyền hết mình cho công cuộc giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp cần lao; cống hiến cho sự nghiệp đấu tranh chống thực dân, chống bất công và sự nô dịch của giai cấp thống trị. Trong bức điện ngày 24 - 6 - 1931 gửi Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Pháp, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Pháp cũng phải thẳng thắn thừa nhận: “Thực ra từ hơn mười năm nay, Nguyễn Ái Quốc là một chiến sĩ vô địch vì sự nghiệp độc lập của Đông Dương. Lúc đầu là một người dân tộc chủ nghĩa, ông ta đã sớm đi theo chủ nghĩa cộng sản, và từ nhiều năm nay những người cách mạng bản xứ xem ông ta như Lênin của Đông Dương” [2, tr.80].

Vào thời điểm đó, Nguyễn Ái Quốc với tên gọi Tống Văn Sơ đang bị chính quyền Hồng Kông bắt giữ trái phép, nhưng nhà

Hồng Kông bắt giữ trái phép, nhưng nhà cầm quyền Pháp vẫn cho rằng “sự tạm vắng mặt của ông ta trên vũ đài chính trị sẽ ngăn trở nghiêm trọng phong trào cách mạng ở Đông Dương, vì hình như không một chiến sĩ cách mạng bản xứ nào có thể thay thế được ông ta” [2, tr.81].

3. Nguyễn Ái Quốc - người yêu nước Việt Nam đẹp mãi trong lòng dân tộc, trong tình cảm của bạn bè và nhân dân quốc tế

Có một số ít nhân vật lịch sử đã trở thành huyền thoại ngay từ khi còn sống và Nguyễn Ái Quốc là một người nổi bật trong số đó. Gécmanétô, chiến sĩ cách mạng người Italia, nguyên Ủy viên chấp hành Ban Bí thư Công hội Đỏ quốc tế cũng chia sẻ: “Ở Pháp, tôi được quen khá nhiều người Đông Dương hoạt động chính trị, nhưng hình ảnh đồng chí Nguyễn Ái Quốc luôn luôn nổi bật bởi sự khiêm tốn, ham học và phấn đấu” [3, tr.1134].

Không chỉ là một nhà cách mạng kiệt xuất, suốt đời cống hiến, hy sinh cho nguyện vọng độc lập của Tổ quốc, tự do, hạnh phúc của nhân dân, trong mắt bạn bè quốc tế, tên gọi Nguyễn Ái Quốc còn thể hiện sự hiểu biết, tài năng, trí tuệ trên rất nhiều lĩnh vực. Họa sĩ Thụy Điển sinh sống ở Đức là Eric Johansson năm 1924 được gặp và vẽ chân dung của Nguyễn Ái Quốc khi Người đến thăm triển lãm nghệ thuật Đức, tổ chức ở Mátxcova, Liên Xô. Theo Eric Johansson, Nguyễn Ái Quốc “thông thạo

ngôn ngữ của nhiều nước ở châu Âu. Khi thảo luận, Người có cách nói rất sinh động”, và Nguyễn Ái Quốc “là một con người kiệt xuất trên nhiều lĩnh vực, một con người rất uyên bác. Ngay lúc đó, Người đã biết 28 thứ tiếng. Trong thời gian gặp nhau ngắn ngủi, khoảng bốn tháng Người đã học được rất nhiều tiếng Thụy Điển, và Người có thể làm cho người Thụy Điển hiểu một cách dễ dàng” [3, tr.1135]. Nói về nghệ thuật, theo Eric Johansson, những tác phẩm nghệ thuật của Nguyễn Ái Quốc là để phục vụ con đường Người theo đuổi: “Người am hiểu những trào lưu nghệ thuật Tây Âu và mỉm cười đề lộ rằng, ở Pari, Người cũng có vẽ chút ít. Người nói một cách tinh tế về những tác phẩm mà Người đã xem và trước hết về những nghệ sĩ đã mạnh dạn vạch trần sự thật xã hội, kêu gọi đấu tranh” [3, tr.1135].

Với nhà thơ, nhà báo Xôviết O. Mandenxtam, cảm nhận đầu tiên khi gặp gỡ Nguyễn Ái Quốc là hình ảnh “một thanh niên gầy gò, linh hoạt, mặc cái áo len đen. Đồng chí nói tiếng Pháp - tiếng của những kẻ áp bức, nhưng mà những chữ Pháp từ miệng đồng chí Nguyễn Ái Quốc nghe trầm trầm, lắng xuống như hồi âm của tiếng mẹ đẻ quê hương đồng chí” [3, tr.1146], thông qua hình ảnh của Nguyễn Ái Quốc, O. Mandenxtam đã hiểu được “dân An Nam là một dân tộc giản dị và lịch thiệp. Qua phong thái thanh cao, trong giọng nói trầm âm của Nguyễn Ái Quốc, chúng ta như nghe thấy

ngày mai, như thấy sự yên tĩnh mênh mông của tình hữu ái toàn thế giới” [3, tr.1149]. Qua những câu chuyện Nguyễn Ái Quốc kể về nhân dân Việt Nam, kể về tội ác của thực dân Pháp và niềm tin tưởng vào con đường tương lai của cách mạng Việt Nam, qua phong thái rất mực lịch thiệp và tế nhị của Người, O. Mandenxtam đã nhìn thấy ở Nguyễn Ái Quốc “tỏa ra một thứ văn hóa, không phải văn hóa Âu châu, mà có lẽ là một nền văn hóa tương lai” [3, tr.1149].

Trong bài viết *Hồ Chí Minh là ai?* tác giả D. Hambócxtam đã kể lại câu chuyện ngày 30 - 8 - 1945 khi Việt Minh công bố danh sách Chính phủ Việt Nam với Chủ tịch là Hồ Chí Minh, một cái tên mà lúc ấy hầu như mọi người Việt Nam chưa từng biết đến, dù nhiều người “đoán chắc ông là Nguyễn Ái Quốc”, nhưng các nhà báo vẫn cần một câu khẳng định từ phía Người, đáp lại Người đã trả lời: “Tôi sinh ra là một người nô lệ. Từ những ngày còn trẻ, tôi đã đấu tranh để giải phóng đất nước. Xét quá khứ của tôi như vậy, các đồng sự của tôi đã bầu tôi đứng đầu Chính phủ”. Nguyễn Ái Quốc trả lời mà như không trả lời, như thể Người đang nói: “Tên tôi là không quan trọng. Tôi là những nỗi đau khổ của các bạn bị người da trắng cầm tù. Tôi còn hơn là người cho các bạn. Tâm hồn của các bạn là tôi” [3, tr.1138].

Có thể thấy, 100 năm định danh tên gọi Nguyễn Ái Quốc, lịch sử đã minh chứng rằng Nguyễn Ái Quốc - tên Người

đã thực sự trở thành một biểu tượng bất tử, một dấu ấn đậm nét trong hành trình cuộc đời, sự nghiệp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh và trong những trang sử vàng của dân tộc Việt Nam. Vì vậy, sau này khi đã giữ vị trí Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Người vẫn tự hào khẳng định: “Tôi vẫn là tôi ngày trước, một người yêu nước” [Dẫn theo: 1, tr.19].

Tài liệu tham khảo

- [1] Bảo tàng Hồ Chí Minh (2003), *Những tên gọi, bút danh của Chủ tịch Hồ Chí Minh*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [2] Bảo tàng Hồ Chí Minh (2004), *Vụ án Nguyễn Ái Quốc ở Hồng Kông*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [3] *Bác Hồ sống mãi với chúng ta*, t.2, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2005.
- [4] Hồng Hà (1976), *Thời thanh niên của Bác Hồ*, Nxb Thanh niên, Hà Nội.
- [5] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.2, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [6] Hà Huy Tập, *Tư liệu bổ sung về nguồn gốc các tổ chức cộng sản ở Đông Dương, viết năm 1932* in trong Văn kiện Đảng toàn tập, t.4.
- [7] Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (2016), *Hồ Chí Minh biên niên tiểu sử*, t.1, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [8] Tài liệu Mật thám Pháp, lưu tại Bảo tàng Hồ Chí Minh.
- [9] Tài liệu lưu Kho tư liệu Bảo tàng Hồ Chí Minh. Ký hiệu: H20C2/02
- [10] Song Thành (2010), *Hồ Chí Minh tiểu sử*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.